

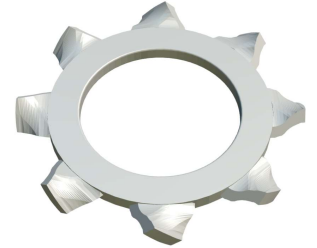
Lông đèn răng cưa ngoài

Cấp bền và ký hiệu

Thép không gỉ (Inox): 304

• DIN 6797 A là tiêu chuẩn Đức quy định lông đèn khóa răng cưa răng ngoài (external toothed lock washer), được thiết kế để chống tự lỏng cho mối ghép bulong – đai ốc nhờ các răng cưa ăn sâu vào bề mặt chi tiết khi siết.

• Ứng dụng: thiết bị điện – điện tử, tủ điện, cơ khí nhẹ, ô tô – xe máy, máy móc công nghiệp phổ thông, nơi cần chống lỏng nhanh và hiệu quả.



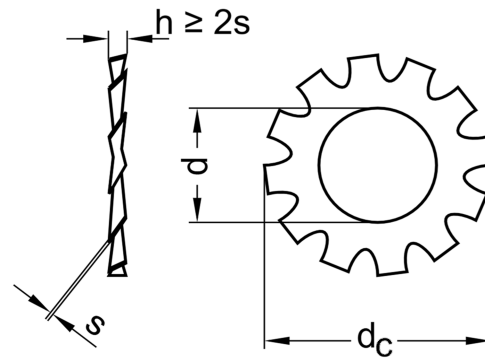
Chú Thích:

d: đường kính trong

dc: đường kính ngoài

s: bề dày vật liệu

h: độ dày



Đường kính danh nghĩa		1.7	2.2	2.7	3.2	3.7	4.3	5.3	6.4	7.4	8.4
Dùng Cho Size		M1.6	M2	M2.5	M3	M3.5	M4	M5	M6	M7	M8
d	min. = DN	1.7	2.2	2.7	3.2	3.7	4.3	5.3	6.4	7.4	8.4
	max.	1.84	2.34	2.84	3.38	3.88	4.48	5.48	6.62	7.62	8.62
dc	max. = DN	3.6	4.5	5.5	6	7	8	10	11	12.5	15
	min.	3.3	4.2	5.2	5.7	6.64	7.64	9.64	10.57	12.07	14.57
s		0.3	0.3	0.4	0.4	0.5	0.5	0.6	0.7	0.8	0.8
Số Răng		6	6	6	6	6	8	8	8	8	8

Đường kính danh nghĩa		10.5	13	15	17	19	21	23	25	28	31
Dùng Cho Size		M10	M12	M14	M16	M18	M20	M22	M24	M27	M30
d	min. = DN	10.5	13	15	17	19	21	23	25	28	31
	max.	10.77	13.27	15.27	17.27	19.33	21.33	23.33	25.33	28.33	31.39
dc	max. = DN	18	20.5	24	26	30	33	36	38	44	48
	min.	17.57	19.98	23.48	25.48	29.48	32.38	35.38	37.38	43.38	47.38
s		0.9	1	1	1.2	1.4	1.4	1.5	1.5	1.6	1.6
Số Răng		9	10	10	12	12	12	14	14	14	14

DN = Danh Nghĩa

1) $h \geq 2s$

2) Vật liệu xem "Tiêu chuẩn và cấp vật liệu liên quan". Mác thép do nhà sản xuất quyết định. Độ cứng: 350 đến 425 HV10